ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG SÔNG CÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1078/QĐ-UBND	*Sông Công, ngày 19 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG SÔNG CÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

Căn cứ Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Thái Nguyên ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 10/2026/QĐ-UBND ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành quy định hệ số điều chỉnh giá đất làm căn cứ tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất, tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong một số trường hợp áp dụng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 75/2026/QĐ-UBND ngày 19/6/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 82/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Xét đề nghị của Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 635/TTr-XDNN&MT ngày 19 tháng 10 năm 2026;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho ông Đỗ Hoàng Trung, địa chỉ thường trú phường Sông Công, tỉnh Thái Nguyên được chuyển mục đích sử dụng 150m^2 Đất trồng cây lâu năm cùng thửa với đất ở tại một phần thửa đất số 736 tờ bản đồ số 11, phường Sông Công, tỉnh Thái Nguyên sang mục đích Đất ở tại đô thị (ODT) và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất (Diện tích xin chuyển mục đích sử dụng đất 150m^2 nằm trong hạn mức giao đất ở tại địa phương).

Ông Đỗ Hoàng Trung chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây lâu năm cùng thửa đất ở, chưa được hưởng chính sách tính tiền sử dụng đất theo quy định tại điểm c, Khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 lần nào kể từ ngày 01/8/2024 đến nay.

Vị trí, ranh giới các thửa đất được xác định theo Trích lục bản đồ địa chính do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực III lập tháng 9/2026.

Thời hạn sử dụng đất là: Lâu dài;

Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Không

Điều 2. Tổ chức thực hiện như sau:

1. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường chuyển phiếu chuyển thông tin sang cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính.

2. Phòng Kinh tế xác định và ban hành thông báo số tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa phải nộp (*nếu có*); gửi thông báo kết quả hoàn thành nghĩa vụ tài chính cho cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường và người sử dụng đất.

3. Thuế cơ sở 2 xác định tiền sử dụng đất, đơn giá thuê đất, tiền thuê đất phải nộp; căn cứ hồ sơ đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất để xác định số tiền sử dụng, tiền thuê đất được miễn, giảm theo quy định; theo dõi trường hợp miễn tiền sử đụng đất, tiền thuê đất; xác định khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, chậm nộp, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí …; ban hành thông báo tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và cá nghĩa vụ tài chính về đất đai khác phải nộp (*nếu có*); gửi thông báo kết quả hoàn thành nghĩa vụ tài chính cho về phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường phường Sông Công theo quy định và người sử dụng đất.

4. Ông Đỗ Hoàng Trung làm thủ tục để được miễn tiền thuê đất một số năm, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (*nếu có*) và các nghĩa vụ tài chính về đất đai khác (*nếu có*).

5. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường bàn giao đất trên thực địa theo quy định.

6. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực III chỉnh lý hồ sơ địa chính, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; Trưởng phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Trưởng phòng Kinh tế; Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực III; Trưởng Thuế cơ sở 2; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và người sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng HĐND và UBND phường chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Trang thông tin điện tử của phường Sông Công./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Trang thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, XDNN&MT.

Yendth (04b).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Hùng